

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 28-4-2020

V/v Ly hôn, tranh chấp nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông: Vũ Văn Khanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Trần Hữu Thiện;

2. Bà: Nguyễn Thị Kim Đào

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Tuyết Mai, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu tham gia phiên tòa: Bà: Lâm Phụng Tú, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 04 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 715/2020/TLST – HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2019 về “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST – HNGĐ ngày 11-03-2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị: Đỗ Trần Lan C, sinh năm: 1987; địa chỉ: Tổ 15, Ấp 3, xã B, Huyện D, tỉnh Tây Ninh (có đơn xin vắng mặt).

Bị đơn: Anh: Vũ Văn H, sinh năm: 1987; địa chỉ: Ấp 2, xã B, Huyện D, tỉnh Tây Ninh (vắng mặt 02 lần không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại khởi kiện ngày 16-12-2019 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Đỗ Trần Lan C trình bày: Chị và anh Vũ Văn H kết hôn ngày 14-11-2011, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B Huyện D, tỉnh Tây Ninh. Chị và anh H chung sống hạnh phúc đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, do anh H sống không có trách nhiệm với gia đình; không tôn trọng chị, không quan tâm chăm sóc con, không cùng chị chia sẻ những khó khăn trong cuộc sống hàng ngày, bỏ mặc cho chị nuôi con và chi phí mọi sinh hoạt hàng ngày. Chị đã cố gắng nhường nhịn và sống tốt mong để gia đình có hạnh phúc nhưng anh H vẫn không thay đổi mà còn vũ phu đánh, chửi chị bằng nhiều lời lẽ thô tục xúc

phạm chị. Từ đó dẫn đến vợ chồng luôn bất đồng quan điểm, hôn nhân không có hạnh phúc, gây áp lực tinh thần, ảnh hưởng đến sức khỏe. Vì mâu thuẫn trầm trọng nên chị và anh H sống ly thân đến nay đã hơn 06 tháng, hai bên không còn quan tâm đến nhau. Chị yêu cầu giải quyết:

Về hôn nhân cho chị với anh H được ly hôn;

Về con chung: Có 02 con chung tên Vũ Đỗ Xuân H, sinh ngày 07/12/2013; Vũ Quốc T, sinh ngày 11/5/2015; Hiện nay 02 con đang sống cùng với chị. Chị yêu cầu được tiếp nuôi con chung và yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cho mỗi con 1.500.000 đồng/tháng, hai con là 3.000.000 đồng/tháng;

Tài sản riêng, tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn: Anh Vũ Văn H, trong quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản cho anh H nhưng anh H không đến Tòa án để tham gia tố tụng.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh có ý kiến như sau:

+ Về Tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án Thẩm phán chấp hành đúng quy định của pháp luật; tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký, những người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật, chấp hành tốt nội quy phiên tòa.

+ Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị Chi; về tài sản chung, nợ chung đương sự không yêu giải quyết.

+ Về án phí sơ thẩm đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra, tranh luận tại phiên tòa và lời trình bày của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về nội dung: Chị C và anh H tự nguyện chung sống năm 2011, có đăng ký kết hôn tại UBND xã B năm 2011 nên công nhận đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống đến năm 2019 phát sinh mâu thuẫn là do anh H có hành vi bạo hành trong gia đình, anh H không quan tâm đến gia đình, bỏ mặc cho chị C nuôi con và lo các khoản chi phí sinh hoạt hàng ngày. Chị C và anh H đã sống ly thân bỏ mặc nhau, không còn quan tâm đến nhau từ năm 2019.

Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị C và anh H đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, chấp nhận yêu cầu của chị C, cho chị C và anh H được ly hôn là có căn cứ.

[3] Về con chung: Chị C và anh H có 02 con chung tên là: Vũ Đỗ Xuân H, sinh ngày 07/12/2013 và Vũ Quốc T, sinh ngày 11/5/2015. Hiện nay 02 con đang sống cùng với chị C. Chị yêu cầu được tiếp nuôi con chung và yêu cầu anh H phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cho mỗi con 1.500.000 đồng một tháng, hai con là 3.000.000 đồng/tháng. Yêu cầu của chị C là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Anh H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà mình không trực tiếp nuôi, không ai được cản trở anh thực hiện quyền này.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; Hội đồng xét xử thấy đề nghị này có cơ sở chấp nhận.

Về án phí sơ thẩm: Chị C, anh H phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Đỗ Trần Lan C đối với anh Vũ Văn H.

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Trần Lan C được ly hôn với anh Vũ Văn H.

1.2 Về quan hệ con chung: Chị C được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung: Vũ Đỗ Xuân H, sinh ngày 07/12/2013 và Vũ Quốc T, sinh ngày 11/5/2015.

Anh H có nghĩa phải cấp dưỡng nuôi con hàng tháng cho mỗi con 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng một tháng, hai con là 3.000.000 (ba triệu) đồng/tháng.

Kể từ ngày chị C có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh H chưa thi hành số tiền trên thì phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự.

Anh H không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà mình không trực tiếp nuôi, không ai được cản trở anh H thực hiện quyền này.

1.3 Về quan hệ tài sản chung và nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Đỗ Trần Lan C phải chịu 300.000 đồng, được khấu trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0004020 ngày 23-12-

2019 của Chi cục Thi hành án Dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, chị C đã nộp xong tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Anh Vũ Văn H phải chịu 300.000 đồng án phí về cấp dưỡng nuôi con.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự”.

Quyền kháng cáo: Đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- THA Huyện DMC;
- UBND xã P;
- Các đương sự;
- Lưu án, lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Vũ Văn Khanh